

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai tiện ích cốt lõi phát triển ngành Ngân hàng, bảo đảm kết nối với Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2025

VĂN PHÒNG	
HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM	
ĐẾN	Số: 18
	Ngày: 07/01/2025
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Kế hoạch phối hợp số 01/KHPH-BCA-NHNNVN ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Thông tư 17/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán; Thông tư số 18/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động thẻ ngân hàng và Thông tư số 40/2024/TT-NHNN ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;

Căn cứ văn bản số 4737/NHNN-CNTT ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thống nhất lộ trình triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 và Nghị quyết số 175;

Căn cứ văn bản số 2464/BCA-C06 ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Bộ Công an về việc thống nhất nhiệm vụ, lộ trình triển khai các mục tiêu, tiện ích cốt lõi phục vụ chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai tiện ích cốt lõi phát triển ngành Ngân hàng, bảo đảm kết nối với Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Cục trưởng Cục công nghệ thông tin; Vụ trưởng Vụ Thanh toán; Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ; Cục trưởng Cục Phòng, chống rửa tiền; Tổng Giám đốc Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam; Giám đốc NHNN chi nhánh; Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *an*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (đề t/h);
- Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông (đề ph/h);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, CNTT5 (VTTsang). *W*

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

**Chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
triển khai tiện ích cốt lõi phát triển ngành Ngân hàng, bảo đảm kết nối với
Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử
phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025,
tầm nhìn đến năm 2030” năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67 /QĐ-NHNN ngày 06 tháng 01 năm 2025
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

I. QUAN ĐIỂM

1. Năm 2025, chuyển đổi số là yếu tố cốt lõi để tăng cường hiệu quả quản lý, minh bạch hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ trong ngành ngân hàng.
2. Ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC), định danh và xác thực điện tử đối với các hoạt động của lĩnh vực ngân hàng, góp phần chuyển đổi số, tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm.
3. Kế thừa tiến độ, kết quả các nhiệm vụ cốt lõi tại Kế hoạch phối hợp số 01/KHPH-BCA-NHNNVN ngày 24/4/2023 giữa Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

II. MỤC TIÊU

- Hoàn thành việc kết nối, khai thác CSDLQG về DC trong việc quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng chống rửa tiền của NHNN.
- 100% dữ liệu khách hàng trong Kho dữ liệu thông tin tín dụng của Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC) được xác minh thông tin nhận biết khách hàng, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ thông qua kết nối, khai thác CSDLQG về DC.
- 100% khách hàng mở tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử thực hiện giao dịch thanh toán bằng phương thức điện tử tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được xác minh thông tin nhận biết khách hàng, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và đối chiếu khớp đúng thông tin sinh trắc học của chủ tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử (đối với khách hàng là cá nhân), người đại diện hợp pháp (đối với khách hàng là tổ chức) thông qua kết nối, khai thác CSDLQG về DC hoặc/và ứng dụng căn cước công dân/căn cước gắn chip hoặc/và ứng dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử (VNeID).

- Phần đầu có tối thiểu 10 tổ chức tín dụng triển khai hoặc hoàn thành thử nghiệm ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khách hàng vay để sẵn sàng ký kết hợp đồng hợp tác triển khai khi sẵn sàng về mặt pháp lý.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Kết nối, khai thác CSDLQG về DC trong quản lý nhà nước về phòng chống rửa tiền (PCRT)

a) Tiếp tục thực hiện đối soát theo phương thức ngoại tuyến (offline) với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) để làm sạch thông tin khách hàng trong kho dữ liệu PCRT.

- Đơn vị chủ trì: Cục PCRT;
- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

b) Triển khai kết nối trực tuyến chính thức Hệ thống thông tin PCRT với CSDLQG về DC để khai thác các dịch vụ về xác thực thông tin công dân, dịch vụ xác nhận thông tin hộ gia đình, dịch vụ tra cứu thông tin công dân, dịch vụ gợi ý số định danh cá nhân do C06 cung cấp phục vụ công tác PCRT.

- Đơn vị chủ trì: Cục PCRT;
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin (CNTT);
- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

2. Khai thác CSDLQG về DC để làm sạch thông tin khách hàng vay tín dụng

Tiếp tục đối soát theo phương thức ngoại tuyến (offline) với C06 để làm sạch thông tin khách hàng trong kho dữ liệu thông tin tín dụng.

- Đơn vị chủ trì: CIC;
- Đơn vị phối hợp: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

3. Xác thực trực tuyến thông tin tín dụng với CSDLQG về DC

Triển khai kết nối trực tuyến chính thức hệ thống thông tin tín dụng với CSDLQG về DC phục vụ việc xác thực thông tin khách hàng vay trong cơ sở dữ liệu thông tin tín dụng quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: CIC;

- Đơn vị phối hợp: Cục CNTT;
- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

4. Ứng dụng thẻ căn cước công dân, căn cước gắn chip điện tử; ứng dụng VneID

4.1 Đối chiếu thông tin khách hàng mở tài khoản thanh toán, ví điện tử với CSDLQG về DC phục vụ xác minh thông tin, nhận biết khách hàng

Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán kết nối, khai thác CSDLQG về DC hoặc/và ứng dụng căn cước công dân/căn cước gắn chip hoặc/và ứng dụng VNeID để thực hiện xác minh thông tin nhận biết khách hàng mở tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử bằng phương thức điện tử, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và đối chiếu khớp đúng thông tin sinh trắc học của chủ tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử (đối với khách hàng là cá nhân), người đại diện hợp pháp (đối với khách hàng là tổ chức).

- Đơn vị chủ trì: Vụ Thanh toán;
- Đơn vị thực hiện: Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

4.2 Đối chiếu thông tin, dữ liệu khách hàng để thực hiện rút tiền, giao dịch thanh toán bằng phương tiện điện tử

Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán kết nối, khai thác CSDLQG về DC và/hoặc ứng dụng căn cước công dân/căn cước gắn chip hoặc/và ứng dụng VNeID để bảo đảm khách hàng thực hiện giao dịch thanh toán bằng phương thức điện tử trên tài khoản thanh toán, ví điện tử tuân thủ đúng quy định tại điểm c khoản 5 Điều 17 Thông tư số 17/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán; khoản 6 Điều 16 Thông tư số 18/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động thẻ ngân hàng và điểm c khoản 6 Điều 25 Thông tư số 40/2024/TT-NHNN ngày 17/7/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Thanh toán;

- Đơn vị thực hiện: Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;

- Đơn vị phối hợp của Bộ Công an: C06;

- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với tài khoản thanh toán: hiệu lực từ 01/01/2025 đối với khách hàng cá nhân¹. 01/7/2025 đối với khách hàng tổ chức²; thực hiện thường xuyên.

+ Đối với thẻ ngân hàng: hiệu lực từ 01/01/2025 đối với khách hàng cá nhân³

+ Đối với ví điện tử: hiệu lực từ 01/01/2025; thực hiện thường xuyên.

5. Ứng dụng dữ liệu từ CSDLQG về DC trong đánh giá khách hàng vay của TCTD⁴

5.1 Xây dựng, hoàn thiện giải pháp chấm điểm khả tín

- Đơn vị chủ trì của Bộ Công an: C06;

- Đơn vị đầu mối của NHNN: Vụ Chính sách tiền tệ;

- Đơn vị phối hợp của NHNN: NHNN chi nhánh, Vụ Thanh toán và Cục CNTT;

- Đơn vị thực hiện: TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có nhu cầu;

- Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Bộ Công an.

5.2 Công bố thông tin về giải pháp tới các TCTD để nghiên cứu, xem xét chủ động triển khai theo nhu cầu

- Đơn vị chủ trì của Bộ Công an: C06;

- Đơn vị đầu mối của NHNN: Vụ Chính sách tiền tệ;

- Đơn vị phối hợp của NHNN: NHNN chi nhánh, Vụ Thanh toán và Cục CNTT;

- Đơn vị thực hiện: TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có nhu cầu;

- Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Bộ Công an.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán căn cứ nhiệm vụ được giao:

¹ Ngày 01/7/2025 đối với các TCTD được kiểm soát đặc biệt

² Ngày 01/01/2026 đối với các TCTD được kiểm soát đặc biệt

³ Ngày 01/7/2025 đối với các TCTD được kiểm soát đặc biệt

⁴ Theo Kế hoạch phối hợp số 01/KHPH-BCA-NHNNVN ngày 24/4/2023, đơn vị chủ trì là Bộ Công an (C06)

- Triển khai kịp thời và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao của Đề án này.

- Định kỳ hàng tháng (trước ngày 12 của tháng kế tiếp) có báo cáo kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất về khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề xuất có liên quan trong quá trình triển khai Đề án gửi Ngân hàng Nhà nước (Cục CNTT) để tổng hợp báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. *mm*

